

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày: 27/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hảo
2. Ông Huỳnh Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 30/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 13/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 10/10/1981, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn T (chết); Mẹ: Lê Thị B, sinh năm 1944; Gia đình bị cáo có 09 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Đoàn Thị Mỹ D, sinh năm 1983, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

* *Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai:* Ông Nguyễn G, sinh năm 1981, chức vụ: Phó giám đốc (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/3/2018, ông Đoàn Xuân K ngụ ấp C, xã P, huyện V cùng con rể là Nguyễn Văn N đang uống cà phê tại quán nước của chị Nguyễn Thị L, thuộc ấp C, xã P, huyện V thì có ông Nguyễn Văn H ngụ ấp C, xã P, huyện V đi xe mô tô đến nhà chị L để mượn mũi khoan. Sau khi ông H mượn được mũi khoan đi ra thì ông K gọi ông H lại nói chuyện. Do có mâu thuẫn trong việc khai thác đất nên giữa ông K và ông H xảy ra cãi vã dẫn đến xô sát đánh nhau, ông H dùng ghế nhựa đánh nhưng ông K dùng tay đỡ nên không bị thương tích gì. Thấy ông H đánh ông K, N chạy vào nhà chị L

lấy 01 đoạn tuýp sắt dài 42cm, đường kính 2,1cm đuổi đánh ông H, ông H chạy ra xe mô tô của mình lấy 01 thanh sắt dài khoảng 25cm - 30cm, đường kính khoảng 02 cm. Thấy N cầm tuýp sắt đuổi đánh nên ông H bỏ chạy, Nam đuổi theo một đoạn rồi quay lại bàn ngồi. Sau đó, ông H quay lại chửi bới, thách thức N đánh nhau, tức giận N dùng tuýp sắt tiếp tục chạy ra đuổi đánh ông H, ông H bỏ chạy được 01 đoạn thì N đuổi kịp, N dùng tuýp sắt đánh ông H nhưng bị trượt té ngã, N vùng dậy đánh 02 cái liên tiếp từ trên xuống trúng vào mũ bảo hiểm ông H làm vỡ 01 phần trước mũ bảo hiểm và sung nê, trầy xước da ở trán - gò má phải gây thương tích.

Sau khi sự việc xảy ra, ông H có đơn yêu cầu cơ quan Công an xử lý đối với hành vi gây thương tích của Nguyễn Văn N.

* Tang vật thu giữ:

- 01 tuýp sắt dài 42cm, đường kính 2,1cm.
- 01 ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng cao 62cm, kích thước mặt ghế là 30cm x 30cm.
- 01 mũ khoan xoắn ốc, hình trụ tròn, một đầu tròn, một đầu nhọn, dài 12,5cm, đường kính lớn nhất 2,2cm.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện V, N đã thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho ông Học.

* Kết luận giám định thương tích.

- Giấy chứng nhận thương tích số 14/CN của Trung tâm y tế huyện V xác định Nguyễn Văn H có thương tích: sung nê, trầy xước gò má phải khi đến Trung tâm y tế huyện V điều trị ngày 27/3/2018. Tuy nhiên sau khi khám lâm sàng và cận lâm sàng tại Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai phát hiện Nguyễn Văn H có tổn thương gãy xương gò má phải.

Để có cơ sở xác định tình trạng thương tích của Nguyễn Văn H khi xảy ra đánh nhau với Nguyễn Văn N vào ngày 27/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu thập hình ảnh kiểm tra chấn thương não của Nguyễn Văn H tại Bệnh viện đa khoa T ngày 27/3/2018 phục vụ cho công tác giám định thương tích.

- Tại bản giám định pháp y số: 0394/GDPY/2018 ngày 20/7/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận:

+ Tổn thương gãy cung gò má phải theo kết quả CT-Scanner chụp ngày 27/3/2018 của Bệnh viện đa khoa T - Đồng Nai *đã có cal xương (tức là gãy cũ trước ngày 27/3/2018).*

+ Tổn thương gãy cung gò má phải tỷ lệ: 10%.

+ Hiện tại: Vết trầy xước da và sung nê gò má phải đã khỏi, không để lại sẹo nên không thể xác định vị trí chấn thương. Vì thế không thể xác định vị trí chấn thương và gãy cung gò má phải có tương đồng với nhau hay không.

+ Không định tỷ lệ cho chấn thương gây trầy xước da và sung nê gò má phải hiện tại đã khỏi, không để lại sẹo và không ảnh hưởng đến chức năng.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%.

Vật gây thương tích là: Vật tày.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số 0669/GDPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%. Vật gây thương tích là: Vật tày.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Văn H yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 15.142.170 đồng.

Ngày 12/11/2018, bị can Nguyễn Văn N tự nguyện nộp tiền bồi thường trước xét xử số tiền 5.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 82/CT-VKSVC ngày 15/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện V giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/02/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị L: 01 tuýp sắt dài 42cm, đường kính 2,1cm; 01 ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng cao 62cm, kích thước mặt ghế là 30cm x 30cm; 01 mũi khoan xoắn ốc, hình trụ tròn, một đầu tròn, một đầu nhọn, dài 12,5cm, đường kính lớn nhất 2,2cm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn H theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn N nói lời nói sau cùng: Bị cáo kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Căn cứ các chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N và bị hại Nguyễn Văn H đều thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H là 01% để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn N theo quy định của pháp luật.

[2]. Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng:

1. Trong hồ sơ có 02 Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Nguyễn Văn H gồm:

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 10%.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 01%. Trong khi đó tại phần kết luận của bản giám định này có ghi nhận thêm nội dung: “- Bệnh nhân đã giám định thương tích tại Trung tâm pháp y Đồng Nai có kết quả tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 tổng tỷ lệ thương tích là 10%”. Như vậy, bản kết luận này kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H là 01%, còn tổng tỷ lệ thương tích 10% nêu tại phần kết luận trên lý do vì sao không được cộng vào thành 11%. Bản kết luận giám định pháp y này là bản kết luận lần 2 hay là bản kết luận giám định bổ sung?. Vì vậy, Tòa án cần trả hồ sơ đề nghị VKSND huyện V để làm rõ lý do vì sao lại có sự khác biệt của 02 kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H từ Trung tâm pháp y Đồng Nai.

2. Theo biên bản ghi lời khai ngày 08/9/2018 đối với bị hại Nguyễn Văn H có tại hồ sơ (Bút lục số 80 – 81), ông H có khai nội dung: “Ngày 27/3/2018, tôi bị N dùng tuýp sắt đánh trúng mặt gây vết thương trán và sưng nề, thâm tím mắt, gò má. Tôi đến Bệnh viện T và Trung tâm y tế huyện V điều trị nhưng không hết đau đầu như trình bày tại các buổi làm việc trước đây có tại hồ sơ. Đến khi đến Trung tâm pháp y giám định thương tích xác định tôi bị gãy xương cung gò má phải thì tôi mới biết mình có vết thương trên. Tôi nghĩ vết thương trên là do N dùng tuýp sắt đánh vào ngày 27/3/2018 gây ra”. “Tôi không đồng ý với kết luận của Trung tâm pháp y Đồng Nai về việc kết luận vết thương gãy xương cung gò má phải của tôi là vết thương gãy cũ (Bút lục số 83)”. Tuy nhiên cơ quan có thẩm quyền chưa cho đối chất giữa bị can Nguyễn Văn N và bị hại Nguyễn Văn H để làm rõ nội dung nêu trên.

3. Cơ quan có thẩm quyền chưa tiến hành lấy lời khai đối với bị hại Nguyễn Văn H và bị can Nguyễn Văn N về việc bị can và bị hại có ý kiến như thế nào đối với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 10% và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 01% của Trung tâm pháp y Đồng Nai. Bị can, bị hại thống nhất hay không thống nhất với bản kết luận giám định nào nêu trên, có yêu cầu giám định bổ sung hay yêu cầu giám định lại không, căn cứ bản kết luận giám định nào nêu trên đề nghị truy tố đối với bị can Nguyễn Văn N?.

4. Cơ quan có thẩm quyền chưa có biên bản lấy lời khai đối với bị hại Nguyễn Văn H để chốt lại về việc bị hại có còn khiếu nại gì đối với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 10% và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 01% của Trung tâm pháp y Đồng Nai không. Vì theo biên bản ghi lời khai ngày 28/9/2018 đối với bị hại Nguyễn Văn Học có tại hồ sơ (Bút lục số 82 – 83) có trình bày nội dung: “Tôi không đồng ý với kết luận của

Trung tâm pháp y Đồng Nai về việc kết luận vết thương gãy xương cung gò má phải của tôi là vết thương gãy cũ. Tôi sẽ khiếu nại đến các cơ quan chức năng gồm Trung tâm pháp y Đồng Nai và Cơ quan điều tra...”.

5. Cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GDPY/2018 ngày 20/7/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 10%, hay căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GDPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 01% để khởi tố, truy tố đối với bị can Nguyễn Văn N.

6. Cơ quan có thẩm quyền chưa thu thập tang vật trong vụ án là cái nón bảo hiểm của bị hại H đội trên đầu bị bị can N đánh vỡ một phần gây thương tích cho bị hại ở vùng đầu vào ngày 27/3/2018 theo như bị hại H và bị can N khai có tại hồ sơ.

Ngày 28/12/2018, Tòa án ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 28/2018/QĐ-HS trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V điều tra bổ sung.

Ngày 29/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V có văn bản số 36/CV-VKS-HS gửi Tòa án nhân dân huyện V có ghi nhận nội dung sau:

1. Trong hồ sơ có 02 Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Nguyễn Văn H gồm:

1.1. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GDPY/2018 ngày 20/7/2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận:

+ Tổn thương gãy cung gò má phải theo kết quả CT-Scanner chụp ngày 27/3/2018 của bệnh viện đa khoa T - Đồng Nai đã có *cal xương (tức là gãy cũ trước ngày 27/3/2018)*.

+ Tổn thương gãy cung gò má phải tỷ lệ: 10%.

+ Hiện tại: Vết trầy xước da và sưng nề gò má phải đã khỏi, không để lại sẹo nên không thể xác định vị trí chấn thương. Vì thế không thể xác định vị trí chấn thương và gãy cung gò má phải có tương đồng với nhau hay không.

+ Không định tỷ lệ cho chấn thương gây trầy xước da và sưng nề gò má phải hiện tại đã khỏi, không để lại sẹo và không ảnh hưởng đến chức năng.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%.
Vật gây thương tích là: Vật tày. (*Bút lục 37-38*)

1.2. Tại bản kết luận giám định pháp y số 0669/GDPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%. Vật gây thương tích là: Vật tày. (*Bút lục 40-41*)

Đây là 02 bản kết luận giám định pháp y về thương tích khác nhau, bản kết luận giám định pháp y số 0669/GDPY/2018 ngày 24/8/2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai là bản giám định pháp y lần thứ hai. Do bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GDPY/2018 ngày 20/7/2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: 10% tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn H là vết thương cũ đã có *cal xương (tức là gãy cũ trước ngày bị thương tích)*.

2. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị can và bị hại, các bên giữ nguyên ý kiến.

3. Ngày 23/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã mời ông Nguyễn Văn H và bị can Nguyễn Văn N làm việc. Các bên không có ý kiến gì các bản kết luận giám định

pháp y về thương tích. Ông N chấp nhận tỷ lệ thương tật do N gây ra là 01%. (Bút lục 217-220)

4. Do kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai xác định tổn thương gãy cung gò má phải tỷ lệ 10% đã có trước khi ông H bị N đánh gây thương tích nên Viện kiểm sát nhân dân huyện V căn cứ vào kết luận giám định pháp y số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 làm cơ sở truy tố đối với bị can Nguyễn Văn N.

5. Tang vật vụ án cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 01 tuýp sắt dài 42cm, đường kính 2,1cm. (Bút lục 29)

+ 01 ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng cao 62cm, kích thước mặt ghế là 30cm x 30cm. (Bút lục 29)

+ 01 mũi khoan xoắn ốc, hình trụ tròn, một đầu tròn một đầu nhọn, dài 12,5cm, đường kính lớn nhất 2,2cm. (Bút lục 33)

01 (Một) mũ bảo hiểm mà ông H khai nhận bị N dùng tuýp sắt đánh vỡ một phần không phải là hung khí gây án nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Từ những phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V căn cứ khoản 3 Điều 280 của Bộ luật tố tụng hình sự, VKSND huyện V giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn N như Cáo trạng số: 82/CT-VKSVC, ngày 15/11/2018, chuyển hồ sơ cho Tòa án để tiến hành xét xử.

Căn cứ Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định về “Giới hạn của việc xét xử”, Tòa án nhân dân huyện V tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai ông Nguyễn G xác định vẫn giữ nguyên Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Tổn thương gãy cung gò má phải theo kết quả CT-Scanner chụp ngày 27/3/2018 của Bệnh viện đa khoa T - Đồng Nai *đã có cal xương (tức là gãy cũ trước ngày 27/3/2018)*; Tổn thương gãy cung gò má phải tỷ lệ: 10% và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 01% là có căn cứ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/3/2018, tại ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng tuýp sắt đánh trúng vùng trán của ông Nguyễn Văn H gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GĐPY/2018 ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 01%.

Đối với vết thương gãy xương cung gò má phải (theo hồ sơ điều trị của Bệnh viện Đa khoa T vào ngày 27/3/2018 do ông Nguyễn Văn H cung cấp): Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0394/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Tổn thương gãy cung gò má phải theo kết quả CT-Scanner chụp ngày 27/3/2018 của Bệnh viện đa khoa T - Đồng Nai *đã có cal xương (tức là gãy cũ trước ngày 27/3/2018)* nên không có căn cứ xác định thương tích gãy xương cung gò má phải do bị cáo Nguyễn Văn N gây ra cho bị hại Nguyễn Văn H vào ngày 27/3/2018.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” và bị VKSND huyện V truy tố theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại Nguyễn Văn H được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có con còn nhỏ; Bị cáo đã nộp trước 5.000.000 đồng tại Cơ quan thi hành án để khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi nghị án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn N có nhân thân tốt, trước khi phạm tội cũng như trong thời gian tại ngoại không phạm tội mới, ít nguy hiểm cho xã hội và có nơi cư trú ổn định, tại tòa bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục là không cần thiết mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cho bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tang vật thu giữ trong vụ án gồm: 01 tuýp sắt dài 42cm, đường kính 2,1cm; 01 ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng cao 62cm, kích thước bề mặt ghế là 30cm x 30cm; 01 mũi khoan xoắn ốc, hình trụ tròn, một đầu tròn, một đầu nhọn, dài 12,5cm, đường kính lớn nhất 2,2cm đều là tài sản của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Ông H, ông K và bị cáo Nam sử dụng các phương tiện trên đánh nhau vào ngày 27/3/2018 không có sự đồng ý của bà L nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết trả lại các tài sản trên cho bà L theo quy định của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn H đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ tài liệu chứng cứ ông cung cấp có tại hồ sơ buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường thiệt hại cho ông các khoản sau:

1. Chi phí khám chữa bệnh tại:

- Bệnh viện đa khoa T: 846.000 đồng;
 - Trung tâm y tế huyện V: 181.000 đồng;
 - Công ty TNHH Y khoa Hòa Hảo: 1.050.000 đồng.
- Tổng cộng: 2.077.000 đồng.

2. Tiền thuốc:

- Đơn thuốc tại Trung tâm y tế huyện V: 25.000 đồng;
- Đơn thuốc tại Bệnh viện đa khoa T: 21.570 đồng;
- Đơn thuốc tại Công ty TNHH Y khoa Hòa Hảo: 444.600 đồng.

- Đơn thuốc tại đơn vị Nhà thuốc Minh Châu: 2.088.300 đồng.

Tổng cộng: 2.579.470 đồng.

3. Chi phí đi lại:

- Ngày 27/3/2018 đi Bệnh viện đa khoa T: 900.000 đồng;

- Ngày 09/5/2018 đi Công ty TNHH Y khoa Hòa Hảo: 1.500.000 đồng;

- Ngày 23/5/2018 đi đến Pháp y Đồng Nai và Bệnh viện Đồng Nai: 1.000.000 đồng;

- Ngày 24/5/2018 đi đến Pháp y Đồng Nai và Bệnh viện Đồng Nai: 1.000.000 đồng.

Tổng cộng: 4.400.000 đồng.

4. Chi phí chăm sóc bệnh nhân: 01 ngày là 150.000 đồng/ngày x 20 ngày = 3.000.000 đồng.

5. Thu nhập thực tế bị mất: 01 ngày công là 300.000 đồng/ngày x 20 ngày = 6.000.000 đồng.

6. Tiền tổn thất về tinh thần: 02 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng/ngày = 2.780.000 đồng.

Tổng cộng $1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 = 2.077.000đ + 2.579.470đ + 4.400.000đ + 3.000.000đ + 6.000.000đ + 2.780.000đ = 20.836.470$ đồng (Hai mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm bảy mươi đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N chỉ đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H các khoản sau:

1. Chi phí khám chữa bệnh: 2.077.000 đồng.

2. Tiền thuốc: 2.579.470 đồng.

3. Chi phí đi lại: 4.400.000 đồng.

4. Chi phí chăm sóc bệnh nhân: 10 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.500.000 đồng.

5. Thu nhập thực tế bị mất: 10 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng.

6. Tiền tổn thất về tinh thần: 02 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng/tháng = 2.780.000 đồng.

Tổng cộng $1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 = 2.077.000đ + 2.579.470đ + 4.400.000đ + 1.500.000đ + 3.000.000đ + 2.780.000đ = 16.336.470$ đồng (Mười sáu triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm bảy mươi đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy rằng:

+ Đối với chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện, tiền thuốc, chi phí đi lại để khám chữa bệnh tổng số tiền là 9.506.470 đồng, ông H cung cấp được chứng cứ chứng minh nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

+ Đối với chi phí chăm sóc bệnh nhân: Ông H khai có tại hồ sơ và tại phiên tòa chỉ bị thương tích phần mềm, đi lại và sinh hoạt có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu của ông H là 10 ngày x 150.000 đồng = 1.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo N chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại H chi phí chăm sóc bệnh nhân là 10 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.500.000 đồng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

+ Đối với thu nhập thực tế bị mất: Tại phiên tòa, ông H không cung cấp được chứng cứ chứng minh về việc thu nhập thực tế của ông H bị mất là 20 ngày do không được cơ quan nơi ông H công tác trả lương hoặc chỉ định của Bác sĩ theo quy định nên Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở xem xét chấp nhận yêu cầu này của ông H. Tuy nhiên, tại

phiên tòa bị cáo N tự nguyện đồng ý bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất cho ông H là 10 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Nguyễn Văn H. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn H tổng số tiền là 16.336.470 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị cáo đã nộp trước khi xét xử để khắc phục hậu quả cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0001899 ngày 12/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 816.823 đồng (Tám trăm mười sáu ngàn tám trăm hai mươi ba đồng). Ông H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận đối với số tiền 4.500.270 đồng là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 48; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 106, 135, 136, 298, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 357 và 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/02/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L các tài sản sau: 01 (Một) tuýp sắt dài 42cm, đường kính 2,1cm; 01 (Một) ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng cao 62cm, kích thước bề mặt ghế là 30cm x 30cm; 01 (Một) mũi khoan xoắn ốc, hình trụ tròn, một đầu tròn, một đầu nhọn, dài 12,5cm, đường kính lớn nhất 2,2cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn H số tiền 16.336.470 đồng (Mười sáu triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm bảy mươi đồng). Được khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị

cáo đã nộp trước khi xét xử để khắc phục hậu quả cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0001899 ngày 12/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thanh toán đối với số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 816.823 đồng (Tám trăm mười sáu ngàn tám trăm hai mươi ba đồng).

- Bị hại ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

5. Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại ông Nguyễn Văn H có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS Công an huyện V;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuân